

Phụ lục 2
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI
BAN HÀNH TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ BAN HÀNH MỚI CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP ĐỊA PHƯƠNG

1. Thủ tục xây dựng kế hoạch khuyến công quốc gia

a) Trình tự thực hiện:

- Tổng hợp nhu cầu đề xuất từ cơ sở công nghiệp nông thôn;
- Xây dựng dự thảo kế hoạch, danh mục đề án và dự toán kinh phí;
- Trình Sở Công Thương xem xét, tổng hợp gửi Bộ Công Thương.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh Đồng Nai hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.

c) Thành phần hồ sơ:

- Tờ trình;
- Dự thảo kế hoạch;
- Danh mục đề án và dự toán kinh phí;
- Tài liệu liên quan (nếu có).

d) Thời hạn giải quyết: Theo thời hạn quy định tại văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch khuyến công quốc gia hàng năm của Bộ Công Thương.

đ) Đối tượng thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

e) Cơ quan giải quyết: Sở Công Thương.

g) Phí, lệ phí: Không.

h) Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Văn bản tổng hợp gửi Bộ Công Thương.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Mẫu số 2: Danh mục đề án, nhiệm vụ đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia áp dụng đối với nhiệm vụ, đề án nhóm và đề án theo đối tượng cụ thể (Mẫu số 2, phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương).

+ Mẫu số 14: Bản Đăng ký kế hoạch khuyến công quốc gia áp dụng đối với đề án điểm. (Mẫu số 14, phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công.

- Nghị định 235/2025/NĐ-CP ngày 27/08/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công.

- Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

- Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

2. Thủ tục điều chỉnh, bổ sung và ngừng triển khai đề án khuyến công.

a) Trình tự thực hiện:

- Tiếp nhận đề nghị điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng triển khai;

- Thẩm tra nội dung, lý do, kinh phí;

- Trình Sở Công Thương xem xét quyết định.

b) Cách thức thực hiện: Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa (nếu cần thiết).

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị điều chỉnh (nêu rõ lý do); các tài liệu chứng minh sự thay đổi; báo cáo tiến độ thực hiện tính đến thời điểm điều chỉnh.

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định.

đ) Đối tượng thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

e) Cơ quan giải quyết: Sở Công Thương.

g) Phí, lệ phí: Không.

h) Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công.

- Nghị định 235/2025/NĐ-CP ngày 27/08/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công.

- Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

- Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

3. Thủ tục tổ chức thực hiện đề án khuyến công quốc gia

a) Trình tự thực hiện

- Tiếp nhận quyết định phê duyệt đề án;
- Tổ chức triển khai thực hiện;
- Kiểm tra, giám sát;
- Nghiệm thu, thanh quyết toán;
- Báo cáo kết quả thực hiện.

b) Cách thức thực hiện: Triển khai trực tiếp hoặc thuê đơn vị tư vấn/cung ứng qua đấu thầu/xét chọn.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.
- Hóa đơn tài chính, chứng từ chi tiêu hợp lệ.

d) Thời hạn giải quyết: Theo tiến độ được phê duyệt trong đề án.

đ) Đối tượng thực hiện: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (đơn vị thực hiện) phối hợp với đơn vị thụ hưởng

e) Cơ quan giải quyết: Sở Công Thương.

g) Phí, lệ phí: Không

h) Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Biên bản nghiệm thu; Báo cáo hoàn thành đề án.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ: Không quy định

l) Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Nghị định 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công.

- Nghị định 235/2025/NĐ-CP ngày 27/08/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công.

- Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

- Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT BCT quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia.

II. LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP VÀ MÔI TRƯỜNG

4. Thủ tục lấy ý kiến về dự thảo quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc trách nhiệm phê duyệt của Bộ Công Thương

a) Trình tự thực hiện

- Tiếp nhận hồ sơ;
- Rà soát, nghiên cứu hồ sơ;
- Lấy ý kiến các cơ quan liên quan (nếu cần);
- Tổng hợp, ban hành văn bản góp ý;

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh Đồng Nai hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ: Không quy định

d) Thời hạn giải quyết: Không quy định

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: Sở Công Thương

g) Phí, lệ phí: Không quy định.

h) Kết quả thực hiện TTHC nội bộ: Văn bản tham gia ý kiến gửi Bộ Công Thương.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC nội bộ:

- Hồ sơ kèm theo Văn bản lấy ý kiến với nội dung.
- Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.
- Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước.
- Chế độ báo cáo, kiểm tra, thường xuyên, định kỳ, đột xuất.
- Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn, lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.

- Tổ chức lực lượng, phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện, trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ.
- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình.
- Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước.
- Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa thủy điện xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố.
- Nguồn lực tổ chức, thực hiện phương án.
- Trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC nội bộ:

- Luật điện lực số 61/2024/QH15;
- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
- Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính Phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;
- Thông tư 02/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.